

Bản án số: 04/2025/HS-ST

Ngày: 20/01/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Cư.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Sinh.

Ông Trần Chí Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 20/01/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo: Nguyễn Thanh T, sinh ngày 15/10/1986, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1952 (Sống) và con bà Trương Thị T, sinh năm 1956 (Sống); vợ Phan Thị L, sinh năm 1990; có 01 người con sinh năm 2021; có 08 anh em, bị cáo là con thứ 7 trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không nhưng nhân thân: Ngày 28/12/2005 bị Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 18 năm tù, về tội “Hiếp dâm trẻ em” (theo Bản án số 103/HSST), chấp hành xong ngày 31/8/2015, đã xoá án tích; tạm giữ: Không; tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Lê Văn T3, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bùi Văn P, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Phạm Ngọc Ý, sinh năm 1991;

Cư trú: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê Văn T4, sinh năm 1991;

3. Nguyễn Văn T5, sinh năm 1984;

4. Trương Thị T2, sinh năm 1956.

Cùng cư trú: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

(Tất cả người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ, ngày 04/8/2024, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn 5 (anh ruột T), Bùi Văn P và Lê Long H tổ chức nhậu tại nhà ông Nguyễn Văn T (cha ruột Nguyễn Thanh T), ở ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi nhậu được 1,5 lít thì hết rượu nên T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66L4- 4119 chạy đến chợ T T B mua 01 thùng bia về nhậu tiếp tục. Khi mua bia xong thì T điều khiển xe chạy về, lúc này T thấy có 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 57L-0961 do anh Lê Văn T điều khiển chạy phía trước nên T chạy vượt qua xe tải chạy về. Sau đó T chạy ra đường chặn xe ô tô tải của anh T lại, sau đó T dùng tay phải lượm (nhặt) cục gạch bê tông ở dưới đường cầm (liêng) ném trúng vào kính chắn gió phía trước đầu xe bị bể (hư hỏng). Sau đó, Bùi Văn P thấy vậy nên chạy đến dùng tay bẻ gãy gương chiếu hậu bên phải xe ô tô tải, tiếp tục T chạy vào nhà ông T lấy 01 con dao, màu trắng, chiều dài 18,3cm, chiều ngang 06cm, cán bằng gỗ dài 11,7cm cầm trên tay thì bà Trương Thị T (mẹ ruột T) giật lấy con dao lại đem đi cất. Sau đó, sự việc được báo đến Công an xã T.

Vật chứng của vụ án thu giữ:

- 01 viên gạch bê tông, kích thước chiều dài 18cm, chiều cao 6,7cm, chiều rộng 6,5cm.

- 01 ốp gương chiếu hậu bên phải bằng nhựa màu đen, kích thước chiều dài 31,5cm, chiều ngang 19,5cm, chiều cao 08cm, trên ốp mũ có chữ SHLIDUO, không có kính.

- Nhiều mảnh vỡ gương chiếu hậu.

- 01 con dao, chiều dài 30cm, lưỡi dao bằng sắt, màu trắng, chiều dài 18,3cm, chiều ngang 19,5cm, chiều cao 06cm, cán bằng gỗ dài 11,7cm, chiều ngang 2,5 và rộng 1,8cm, đã qua sử dụng. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho bà Trương Thị Tư .

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 23/KL-HĐĐG, ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận:

- 01 tấm kính chắn gió của xe ô tô tải, hình chữ nhật, diện tích 11.250cm², chiều dài 150cm, chiều rộng 75cm, dày 05 ly, loại kính 2 lớp, giá trị còn lại khoảng 90%. Giá trị định giá: 2.700.000 đồng.

- 01 gương chiếu hậu bên phải xe ô tô tải, chiều dài 31,5cm, chiều rộng 19,5cm, chiều cao 08cm, giá trị còn lại khoảng 90%. Giá trị định giá 135.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 2.835.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSTH ngày 30/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp truy tố Nguyễn Thanh T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Tại luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thanh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã thoả thuận bồi thường cho bị hại Lê Văn T3 số tiền 3.000.000 đồng xong; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, căn cứ Điều 38 Bộ luật hình sự Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án tù 06 đến 09 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 viên gạch bê tông, kích thước chiều dài 18cm, chiều cao 6,7cm, chiều rộng 6,5cm; 01 ốp gương chiếu hậu bên phải bằng nhựa màu đen, kích thước chiều dài 31,5cm, chiều ngang 19,5cm, chiều cao 08cm, trên ốp mũ có chữ SHLIDUO, không có kính và nhiều mảnh vỡ gương chiếu hậu. Hiện các vật chứng nêu trên, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý.

Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Thanh T đã thoả thuận bồi thường cho bị hại Lê Văn T3 số tiền 3.000.000 đồng xong, bị hại T3 không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với Bùi Văn P có bể gây gương chiếu hậu bên phải xe ô tô tải của bị hại Lê Văn T3, là do P bộc phát, chứ Tiếng không có kêu hoặc xúi giục P nên không xem xét P với vai trò đồng phạm với T, còn giá trị định giá gương chiếu hậu là 135.000 đồng không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã xử phạt hành chính đối với Bùi Văn P.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và các người làm chứng, vật chứng thu giữ được và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy qua tranh tụng đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ, ngày 04/8/2024 bị cáo Nguyễn Thanh T có hành vi dùng cục gạch bê tông ném trúng vào kính chắn gió phía trước đầu xe của anh Lê Văn T3 bị bể (hư hỏng).

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Từ những phân tích trên, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

[4] Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong xã hội. Ngoài ra bị cáo có nhân thân không tốt, bởi vào ngày 28/12/2005 bị cáo bị Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 18 năm tù, về tội “Hiếp dâm trẻ em” (theo Bản án số 103/HSST).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thanh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã thoả thuận bồi thường cho bị hại Lê Văn T3 số tiền 3.000.000 đồng xong; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử xét cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm mà có mức án tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo nghề nghiệp mua bán, thu nhập thấp và Viện kiểm sát không đề nghị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch bê tông, kích thước chiều dài 18cm, chiều cao 6,7cm, chiều rộng 6,5cm; 01 ốp gương chiếu hậu bên phải bằng nhựa màu đen, kích thước chiều dài 31,5cm, chiều ngang 19,5cm, chiều cao 08cm, trên ốp mũ có chữ SHLIDUO.

Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Thanh T đã thoả thuận bồi thường cho bị hại Lê Văn T3 số tiền 3.000.000 đồng xong, bị hại T3 không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với Bùi Văn P có bể gãy gương chiếu hậu bên phải xe ô tô tải của bị hại Lê Văn T3, là do P bộc phát, chứ Tiếng không có kêu hoặc xúi giục P nên không xem xét P với vai trò đồng phạm với T, còn giá trị định giá gương chiếu hậu là 135.000 đồng không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã xử phạt hành chính đối với Bùi Văn P. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét thấy phát biểu luận tội; đề nghị mức hình phạt; xử lý vật chứng của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 viên gạch bê tông, kích thước chiều dài 18cm, chiều cao 6,7cm, chiều rộng 6,5cm và 01 ốp gương chiếu hậu bên phải bằng nhựa màu đen, kích thước chiều dài 31,5cm, chiều ngang 19,5cm, chiều cao 08cm, trên ốp mũ có chữ SHLIDUO.

(Các vật chứng nêu trên hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/01/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 20/01/2025).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐT;
- VKSND huyện Tân Hồng, tỉnh ĐT;
- Cơ quan CSĐT CA Tân Hồng, ĐT;
- Cơ quan THAHS CA Tân Hồng, ĐT;
- CC THADS huyện Tân Hồng, tỉnh ĐT;
- Bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Cư